

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Hàn Quốc

1. Thông tin chung về học phần

1.1. Mã học phần:	NN604132
1.2. Tên học phần:	Thực hành biên dịch
1.3. Tên tiếng Anh:	
1.4. Số tín chỉ:	3
1.5. Phân bố thời gian	
- Lý thuyết:	
- Thực hành:	90 tiết
- Tự học:	90 giờ
1.6. Quản lý, phụ trách học phần	
- Khoa quản lý học phần:	Khoa Ngoại ngữ
- Giảng viên phụ trách chính:	Lê Nguyệt Minh. Số dt: 0965.325.375
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	(giảng viên thỉnh giảng)
1.7. Điều kiện tham gia học phần	
- Học phần tiên quyết:	
- Học phần học trước:	NN604130
- Học phần song hành:	NN604131

2. Mô tả học phần

Học phần Thực hành biên dịch cung cấp cho sinh viên những nội dung về thực hành biên dịch tiếng Hàn ở các cấp độ từ dễ đến khó, liên quan đến các lĩnh vực như ngôn ngữ, văn hóa, du lịch của hai nước Việt Nam và Hàn Quốc. Môn học đặt ra nhiệm vụ cho người học là vận dụng lí thuyết và thực hành về biên dịch Việt- Hàn, Hàn- Việt

3. Mục tiêu học phần

Sau khi học xong học phần, Người học có các kiến thức biên dịch cơ bản, đa dạng theo nhiều lĩnh vực. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể hình thành kỹ năng biên dịch trên nhiều phương diện như: dịch hợp đồng, dịch văn bản luật, dịch tin tức báo chí, dịch công văn giấy tờ, dịch trích đoạn tác phẩm văn học, dịch kịch bản

phim truyền

hình.v.v....

4. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

Bảng 1. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	Mô tả CDR học phần	PPĐG
CLO1	Trình bày được các khái niệm, quy trình cơ bản tiếng Hàn về biên dịch	Quan sát, kiểm tra thường xuyên
CLO2	Giải thích và ứng dụng được các phương pháp, từ ngữ và cấu trúc cơ bản trong biên dịch	Bài tập tự luận, kiểm tra định kì.
CLO3	Vận dụng tốt các kỹ năng cơ bản trong thực hành biên dịch	Bài thi kết thúc học phần
CLO4	Biên dịch Hàn Việt ở mức độ trung cấp	Bài kiểm tra

5. Mối liên hệ giữa CDR HP(CLO) với CDR CTĐT (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO đối với PLO được xác định cụ thể như sau:

I (Introduced) – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu

R (Reinforced) – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...

M (Mastery) – CLO có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thục/thông hiểu

A (Assessed) – Học phần quan trọng (hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO) cần được thu thập minh chứng để đánh giá CDR CTĐT.

Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO với PLO

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
CLO 1		R		R		M	M	M				M	M
CLO 2		R		R		M	M	M				M	M
CLO 3		R		R		M	M	M				M	M
Tổng hợp học phần		R		R		M	M	M				M	M

6. Học liệu

6.1. Giáo trình chính thức

[1] 세종학당재단 (2022), 세종통번역 베트남어 - 한국어 1-1, 1-2, 세종학당재단 .

6.2. Tài liệu tham khảo:

[2] Trần Thị Hường, Park Ji Hoon, Nguyễn Thị Phương Mai (2018), Giáo trình dịch Việt Hàn từ lý thuyết đến thực tiễn, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

[3] Nghiêm Thị Thu Hương, Lee Kyesu(2015), 한국어 베트남어 번역능력 향상 워크북, 문예림.

[4] Nghiêm Thị Thu Hương (2020), Nhập môn biên phiên dịch tiếng Hàn, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

7. Cấu trúc học phần

- Tổng số tiết trên lớp: 90 tiết;
- Tổng số tuần học: 15 tuần học;
- Phân bố: 6 tiết/ tuần;

- Kiểm tra, đánh giá:
- + Đánh giá chuyên cần: Tất cả các buổi học;
- + Kiểm tra giữa kì: 1 bài;
- + Thi kết thúc học phần: 1 bài

8. Kế hoạch dạy học

Bảng 3. Kế hoạch dạy học

TT	Nội dung dạy học	Số giờ	Hoạt động dạy – học, chuẩn bị của SV	Hướng tới CLOs
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	- 과목 소개 - 베트남의 지리 - 한국의 지리와 기후	6	- GV: Hướng dẫn SV các kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm dịch về địa lý, khí hậu - SV: Thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà - Yêu cầu SV chuẩn bị: xem trước các nội dung bài học trong buổi học	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
2	2. 베트남 민족과 언어 2. 세종대왕과 한글의 우수성	6	- GV: Hướng dẫn SV các kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm dịch về ngôn ngữ, dân tộc - SV: Thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà - Yêu cầu SV chuẩn bị: xem trước các nội dung bài học trong buổi học	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
3	3. 베트남 아오자이 3. 한국인의 예절	6	- GV: Hướng dẫn SV các kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm dịch về văn hóa - SV: Thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà - Yêu cầu SV chuẩn bị: xem trước các nội dung bài học trong buổi học	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
4	4. 베트남 문화풍속 소개 4. 한복의 아름다움	6	- GV: Hướng dẫn SV các kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm dịch về phong tục văn hóa - SV: Thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
5	5. 현대 베트남 결혼식 5. 대한민국의 대중문화 ‘한류’	6	- GV: Hướng dẫn SV các kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm dịch các bài viết ngắn về chủ đề văn hóa, xã hội (Hàn – Việt và Việt – Hàn) - SV: Thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4

TT	Nội dung dạy học	Số giờ	Hoạt động dạy – học, chuẩn bị của SV	Hướng tới CLOs
			- Yêu cầu SV chuẩn bị: xem trước các nội dung bài học trong buổi học	
6	6. 하노이시 6. 대한민국의 수도이며 역사 문화의 보고 서울	6	- GV: Hướng dẫn SV các kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm dịch các bài viết ngắn về chủ đề văn hóa, xã hội (tiếp theo) - SV: Thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà - Yêu cầu SV chuẩn bị: xem trước các nội dung bài học trong buổi học	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
7	7. 베트남의 관광지 7. 한국의 관광	6	- GV: Hướng dẫn SV các kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm dịch các bài viết ngắn về chủ đề kinh tế, chính trị (Hàn – Việt và Việt – Hàn) - SV: Thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà - Yêu cầu SV chuẩn bị: xem trước các nội dung bài học trong buổi học	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
8	8. 탕롱하노이 1000년행사 개막식 8. 발효음식 김치의 효능	6	- GV: Hướng dẫn SV các kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm dịch các bài viết ngắn về chủ đề kinh tế, chính trị (tiếp theo) - SV: Thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà - Yêu cầu SV chuẩn bị: xem trước các nội dung bài học trong buổi học	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
9	9. 고도 웰 9. 인삼의 효능	6	- GV: Hướng dẫn SV các kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm dịch về thủ đô hai nước - SV: Thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà - Yêu cầu SV chuẩn bị: xem trước các nội dung bài học trong buổi học	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
10	10. 쌀국수 10. 최빈국서 세계 15위 경제 대국으로	6	- GV: Hướng dẫn SV các kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm dịch về kinh tế - SV: Thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà - Yêu cầu SV chuẩn bị: xem trước các nội dung bài học trong buổi học	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4

TT	Nội dung dạy học	Số giờ	Hoạt động dạy – học, chuẩn bị của SV	Hướng tới CLOs
11	11. 베트남 경제 발전 11. 한국미래의 힘은 경쟁을 즐기는 힘	6	- GV: Hướng dẫn SV các kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm dịch về kinh tế (tiếp theo) - SV: Thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà - Yêu cầu SV chuẩn bị: xem trước các nội dung bài học trong buổi học	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
12	12. 호치민의 교통정체는 전국의 문제 12. 저출산과 고령화 사회의 위기	6	- GV: Hướng dẫn SV các kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm dịch các vấn đề giao thông, xã hội già hóa - SV: Thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà - Yêu cầu SV chuẩn bị: xem trước các nội dung bài học trong buổi học	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
13	13. 월드뱅크는 교육원조 전략 강화 13. 붉은 티셔츠의 기적	6	- GV: Hướng dẫn SV các kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm dịch chính sách - SV: Thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà - Yêu cầu SV chuẩn bị: xem trước các nội dung bài học trong buổi học	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
14	14. 그는 모든 것을 갖고 있다. 14. ‘행복한 옆집 누나’를 꿈꾸며	6	- GV: Hướng dẫn SV các kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm dịch tiểu thuyết - SV: Thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà - Yêu cầu SV chuẩn bị: xem trước các nội dung bài học trong buổi học	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
15	15. 환경오염방지를 위해 우리가 할 일 15. 정보화 사회 복습	6	- GV: Hướng dẫn SV các kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm dịch tiểu thuyết và ôn tập kiến thức đã học; luyện dịch viết; - SV: Thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà - Yêu cầu SV chuẩn bị: xem trước các nội dung bài học trong buổi học	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4

* **Ghi chú:** Ở buổi 1 (buổi học đầu tiên), GV giới thiệu mục tiêu học phần (HP); vị trí và vai trò của HP trong CTĐT của ngành; CLO, các hình thức kiểm tra đánh giá, trọng số của các bài đánh giá, nội dung HP, tiêu chí, biểu điểm các loại bài đánh giá, kiểm tra...; hướng dẫn phương pháp học tập HP, yêu cầu đối với SV; cung cấp và hướng dẫn SV cách sử dụng, theo dõi ĐCCT HP.

9. Đánh giá học phần

9.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá

Bảng 4. Kiểm tra - đánh giá

Bài đánh giá	Phương pháp đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CDR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá chuyên cần: Theo dõi, đánh giá thực tế trong cả quá trình dạy học				10%
A2. Đánh giá định kì				30%
	Thi viết tự luận	Bài kiểm tra	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	
A3. Đánh giá kết thúc học phần				60%
	Thi viết tự luận	Bài thi có tiêu chí chấm điểm cụ thể	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	
Công thức tính điểm tổng kết: $(A1 \cdot 10\% + A2 \cdot 30\% + A3 \cdot 60\%)$: 10				

9.2. Tiêu chí đánh giá

9.2.1. *Đánh giá chuyên cần:* Theo hướng dẫn chung của Trường ĐHHL được quy định tại mẫu đề cương chi tiết của Trường ĐHHL.

9.2.2. Kiểm tra định kì

- Nội dung: Những nội dung đã được học hoặc vận dụng kiến thức đã học.
- Hình thức: Viết.
- Thời gian: 60 phút

Bảng 5.b. Tiêu chí, biểu điểm đánh giá thi viết

STT	Nội dung đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa
1	Câu và đoạn văn dịch Việt-Hàn	Khả năng chuyển ngữ Việt Hàn	5
2	Câu và đoạn văn dịch Việt-Hàn	Khả năng chuyển ngữ Hàn Việt	5
Tổng điểm			10

9.2.3. Thi kết thúc học phần

- Nội dung: Những nội dung đã được dạy học và vận dụng vào tình huống ngoài bài học
- Hình thức thi: Viết (tự luận)
- Thời gian: 60 phút
- Tiêu chí đánh giá: (cách xác định như kiểm tra định kì).

Quảng Ninh, ngày ... tháng ... năm 2024

Ban Giám hiệu

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Người biên soạn

Nguyễn Thị Hằng

Hoàng Thị Hải Anh

Lê Nguyệt Minh

Phụ lục

1. Hướng dẫn đánh giá chuyên cần

Điểm	Nội dung, tiêu chí đánh giá		
	Dự lớp (30%)	Ý thức học tập trên lớp (30%)	Ý thức tự học (40%)
4	-	-	Thực hiện 100% các nhiệm vụ học tập được GV giao; Chủ động chuẩn bị câu hỏi thể hiện ý thức nghiên cứu tài liệu.
3	Tham gia dự học đủ, đúng giờ 100% số tiết trên lớp	Nghiêm túc học tập (không nói chuyện, làm việc riêng; ghi chép bài đầy đủ); tích cực thực hiện các hoạt động trên lớp: luyện tập, trao đổi, thảo luận, ...	Thực hiện 100% các nhiệm vụ học tập được GV giao
2	Tham gia dự học, đúng giờ từ 90% số tiết trên lớp	Có ý thức thực hiện các hoạt động trên lớp: luyện tập, trao đổi, thảo luận, ...	Thực hiện từ 75% các nhiệm vụ học tập GV giao
1	Tham gia dự học, đúng giờ từ 80% số tiết trên lớp	Học tập thụ động	Thực hiện từ 50% các nhiệm vụ học tập GV giao
0	Tham gia dự học, đúng giờ ít hơn 80% số tiết trên lớp * Không đủ điều kiện dự thi học phần	Làm việc, nói chuyện riêng trong lớp, không có ý thức thực hiện các nhiệm vụ trên lớp	Thực hiện ít hơn 50% các nhiệm vụ học tập GV giao